

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Văn phòng Thủ Khoa*

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số: <i>129</i>	ngày <i>24/5/2020</i>
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC.....	.....
Phòng.....	.....
Sao.....	.....

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 02/MYDOLIFE/2020

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế MYDOLIFE

Địa chỉ: Tổ dân phố Nhân Vinh, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0988558414

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0901042291. Đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 24/7/2019, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Hưng Yên.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số: 47/2019/ATTP-CNDK ngày cấp: 8/7/2019, Nơi cấp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung A.Tyt-11**

2. Thành phần: **Cho 1 lọ 30ml**

Dầu đậu nành, DHA (Docosahexaenoic acid), Vitamin D3 (As Cholecalciferol), Vitamin E (dl-alpha tocopheryl axetat), hương hoa quả tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong chai nhựa đạt QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm dùng đựng thực phẩm.

- Thể tích: 30ml, 60ml, 80ml, 100ml, 125ml.

- Đóng chai thủy tinh đạt quy chuẩn đạt QCVN 12-4:2015/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 30ml, 60ml, 80ml, 100ml, 125ml.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế MYDOLIFE

Địa chỉ: Tổ dân phố Nhân Vinh, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0988558414

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** (Có nhãn dự thảo đính kèm)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm;

- QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”;

- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;

- Các văn bản pháp luật hiện hành về an toàn thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hung Yên, ngày 21 tháng 03 năm 2020



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN TRỌNG ĐĂNG

1223  
TY  
AN  
VOC TE  
FE  
UNG

## BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

### Thực phẩm bổ sung A.Tyt-11

#### 1. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

##### 1.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- \* Trạng thái: Dạng dung dịch.
- \* Màu sắc: Màu hồng nhạt.
- \* Mùi, vị: Mùi hương dâu, mùi hoa quả tổng hợp.

##### 1.2. Chỉ tiêu hóa lí và chỉ tiêu chất lượng:

T T	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Vitamin D3 (As Cholecalciferol)	IU/30ml	45 000 ± 9 000
2	DHA (Docosahexaenoic acid)	mg/30ml	1 650 ± 350
3	Vitamin E(dl-alpha tocopheryl axetat)	mg/30ml	1 ± 0.3

#### 2. THÀNH PHẦN CẤU TẠO: Cho 1 lọ 30ml

Dầu đậu nành, DHA (Docosahexaenoic acid), Vitamin D3 (As Cholecalciferol), Vitamin E (dl-alpha tocopheryl axetat), hương hoa quả tổng hợp.

#### 3. THỜI HẠN SỬ DỤNG:

- \* 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- \* Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên bao bì.

#### 4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

##### 4.1. Đối tượng sử dụng: Sản phẩm dùng cho mọi lứa tuổi.

- \* Đặc biệt trẻ em thiếu cân, còi xương, thiếu chiều cao, trẻ cần nâng cao thị lực cho mắt.
- \* Người bị thiếu hụt vitamin D3, phụ nữ mang thai, người lớn bị loãng xương.

##### 4.2. Hướng dẫn sử dụng: Lắc thật kỹ trước khi sử dụng

- Khi dùng có thể hòa dung dịch với nước ấm hoặc thức ăn khuấy đều rồi sử dụng. Lọ 30ml tương đương khoảng 750 giọt, 1ml tương đương khoảng 25 giọt dung dịch, 1 giọt tương đương khoảng 0,04ml.

- \* Trẻ từ 0 tuổi đến 1 tuổi sinh đủ tháng, với điều kiện sống tốt và được ra ngoài trời nhiều thời gian: uống 7 giọt mỗi ngày cùng với bữa ăn. Nếu cần hỏi thêm ý kiến của các chuyên gia.

\* Trẻ đẻ non từ 7-10 ngày tuổi, sinh đôi, trẻ sơ sinh có điều kiện sống nghèo nàn: uống 10 giọt mỗi ngày cùng với bữa ăn trong 6 tháng đầu. Sau đó giảm liều xuống 7 giọt mỗi ngày cùng với bữa ăn. Nếu cần hỏi thêm ý kiến của các chuyên gia.

\* Trẻ em bị còi xương: uống 10 giọt đến 15 giọt mỗi ngày cùng với bữa ăn trong thời gian 6 tuần, sau đó giảm liều xuống 7 giọt mỗi ngày cùng với bữa ăn. Nếu cần hỏi thêm ý kiến của các chuyên gia.

\* Phụ nữ mang thai: uống 7 giọt mỗi ngày cùng với bữa ăn trong suốt thời kỳ mang thai với điều kiện không uống bất kỳ loại thuốc hoặc sản phẩm nào có chứa hoạt chất vitamin D3. Nếu cần hỏi thêm ý kiến của các chuyên gia.

\* Người lớn và trẻ em trên 10 tuổi ở trạng thái bình thường: uống 7 giọt mỗi ngày cùng với bữa ăn. Nếu cần hỏi thêm ý kiến của các chuyên gia.

#### **4.3. Bảo quản:**

Nơi khô mát, tránh ánh nắng mặt trời, bảo quản không quá 25 độ C. Khi mở nắp để sử dụng thì nên để lọ A.Tyt-11 trong ngăn mát của tủ lạnh là tốt nhất.

## Nhãn Dự Thảo

Tên đơn vị sản xuất: Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế MYDOLIFE.

Địa chỉ: Tổ dân phố Nhân Vinh, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 02216282871.

Tên sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung A.Tyt-11.**

Thành phần: Dầu đậu nành, DHA (Docosahexaenoic acid), Vitamin D3 (As Cholecalciferol), Vitamin E (dl-alpha tocopheryl axetat), hương hoa quả tổng hợp.

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng:

Thể tích: 30ml, 60ml, 80ml, 100ml, 125ml.



**TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

JOB No./ Số phiếu yêu cầu phân tích: <b>3133.20</b>	Report date/ Ngày: <b>09-03-2020</b>
Doc. code/ Mã số tài liệu: <b>MKL-TT04-BM01</b>	Page/ Trang: <b>1/ 1</b>

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MYDOLIFE  
 Address (Địa chỉ) : Tổ dân phố Nhân Vinh, phường Di Sĩ, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên  
 Information provided by applicant : A.Tyt-11  
 (Thông tin được khách hàng cung cấp)  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong thùng cách nhiệt  
 Seal No (Số niêm) : Không niêm  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu  
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 04-03-2020  
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 05-03-2020



Code/ Mã mẫu	Name/ Tên mẫu	Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
3133.20 /2	A.Tyt-11	E. coli (**)	ISO 16649-2:2001	CFU/ml	-	<1
		Coliforms (**)	TCVN 4832:2008	CFU/ml	-	<1
		Staphylococcus aureus (**)	ISO 6888-1:1999/Amd.1:2003	CFU/ml	-	<1
		Clostridium perfringens (**)	ISO 7937:2004	CFU/ml	-	<1
		Bacillus cereus (**)	ISO 7932:2004	CFU/ml	-	<1
		Salmonella spp. (**)	ISO 6579-1:2017	Định tính/25ml	-	ND
		Cadimi (Cd) (**)	AOAC 999.11	mg/L	0.002	ND
		Chì (Pb) (**)	AOAC 999.11	mg/L	0.016	ND
		Vitamin D3	MKL-HH 323	IU/30ml	-	41,283.00
		Vitamin E	MKL-HH 327	mg/30ml	-	0.93
		DHA	AOAC 996.06	mg/30ml	-	1,619.00

**Note / Ghi chú:**

- (\*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by MekongLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi MekongLAB.
- (\*\*) Parameter is accredited ISO17025 or recognized by Vietnamese government/ Chỉ tiêu được công nhận ISO17025 hoặc được chỉ định các Bộ chuyên ngành.
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện  
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NHO-QSCert Terms and Conditions./ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NHO-QSCert
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NHO-QSCert is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NHO-QSCert

**Authorized Technical Representative**  
Phụ trách kỹ thuật

*(Signature)*



**On behalf of NHO-QSCert**  
Đại diện NHO-QSCert



**Hoàng Bá Nghị**



NHO-QSCert (QSCert Vietnam)

Germany head quarter: Gerhardstrasse 1, 815 43 München, Germany  
 Ha Noi main office: Room 1003, 10<sup>th</sup> Floor, Ford Thang Long building, 105 Lang Ha street, Lang Ha Ward, Dong Da district, Ha Noi city, Vietnam  
 Ho Chi Minh office: Room 1508, 15<sup>th</sup> Floor, Vincorn Center building, 72 Le Thanh Ton street, Ben Nghe ward, District 1, Ho Chi Minh city, Vietnam  
 Mekong Ha Noi Institute: Research building, RD research and development plot, C\* street, Hoa Lac hi-tech park, Thach That district, Ha Noi city  
 Mekong Can Tho Institute: K2-17 Vo Nguyen Giap street, Phu Thu Ward, Cai Rang district, Can Tho City, Vietnam  
 Email: info@nhovn.com Website: http://nhovn.com or vn.qscert.com